

Bản án số: 85/2025/HS-PT
Ngày: 05-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Ngầu

Các Thẩm phán: 1. Ông Trần Tuấn Vũ;

2. Ông Hà Chí Quốc.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Phước Hậu -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Út Nhỏ – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025, do có kháng cáo của bị cáo [Trần Ngọc Quỳnh H](#) và đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: [Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H](#), sinh ngày 07/6/2004 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: [Khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#); chỗ ở hiện nay: [tổ A, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông [Đỗ Tiến D](#) và bà [Trần Thị Ái C](#); tiền án, tiền sự: không có; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Bà [Trần Thị N](#) (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông [Trần Văn Đ](#), sinh năm 1952 và bà [Bùi Thị H1](#), sinh năm 1952;

Địa chỉ cư trú: [ấp G, xã T, thị xã K, tỉnh Long An](#).

2. Chị [Nguyễn Thị L](#), sinh năm 2000;

Địa chỉ cư trú: [ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#).

3. Cháu [Trần Ngọc Nguyên N1](#), sinh ngày 01/01/2011;

Địa chỉ cư trú: [ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#).

Người đại diện theo uỷ quyền của ông [Đ](#), bà [H1](#), cháu [N1](#): chị [Nguyễn Thị L](#), sinh năm 2000;

Địa chỉ cư trú: [ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 18/11/2024, [Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H](#) không có Giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70K1-641.81 lưu thông trên [đường T từ hướng thị trấn T, huyện T về hướng xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#). Khi đến đoạn đường thuộc [ấp T, xã T](#), do thiếu quan sát phía trước nên xe của [H](#) đụng vào phía sau đuôi xe đạp do bà [Trần Thị N](#), sinh năm 1973 ngụ [ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#) điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Tai nạn xảy ra làm bà [N](#) bị thương, được đưa đi cấp cứu, sau đó tử vong cùng ngày do chấn thương sọ não.

- Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 18/11/2024 của [Đỗ Trần Ngọc Huỳnh H2](#) có kết quả: các chất ma túy: âm tính; Ethanol: trong giới hạn bình thường.

- Kết luận giám định số 2322/KL-KTHS ngày 03/12/2024 của [Phòng K Công an tỉnh T](#), kết luận: mẫu máu ghi thu của bị hại [Trần Thị N](#), gửi đến giám định không tìm thấy chất ma túy;

- Kết luận giám định số 2321/KL-KTHS ngày 29/11/2024 của [Phòng K Công an tỉnh T](#), kết luận: mẫu máu ghi thu của [Trần Thị N](#), gửi đến giám định không có nồng độ cồn trong máu.

- Kết luận giám định về tử thi số 85/KLGĐTT-TTPYTN ngày 21/11/2024 của [Trung tâm pháp y tỉnh T](#) đối với [Trần Thị N](#), kết luận nguyên nhân chết: chấn thương sọ não.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H](#) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngày 03/4/2025, bị cáo [Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H](#) có đơn kháng cáo, xin được hưởng án treo.

Ngày 03/4/2025, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo [H](#) được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo [Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H](#) trình bày ý kiến: giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày ý kiến: giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo [H](#) được hưởng án treo. Bởi vì, bị cáo [H](#) còn rất trẻ, rất ăn năn hối hận về hành vi của bị cáo đã gây ra cho gia đình chị. Khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã nhờ người dân gần đó đưa mẹ của chị đi bệnh viện cấp cứu; khi mẹ chị mất, cha mẹ của bị cáo [H](#) đã đến cùng gia đình lo hậu sự cho mẹ chị; đã bồi thường cho gia đình, mua xe máy làm phương tiện cho chị đi làm lo cho em; cấp dưỡng tiền nuôi em của chị. Việc chị xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo [H](#) được hưởng án treo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân, tỉnh Tây Ninh trình bày ý kiến: Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo [Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H](#) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Mức hình phạt cấp sơ thẩm xử bị cáo [H](#) 01 năm 06 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, không nặng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục xin cho bị cáo [H](#) được hưởng án treo, xét thấy bị cáo [H](#) đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo [H](#) và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại; sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo [Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H](#) không tranh luận.

Đại diện hợp pháp của bị hại không trình bày ý kiến tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo [H](#) được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật hình sự, rất hối hận về hành vi của mình; hoàn cảnh của bị cáo hiện tại đang bị bệnh cường giáp (bướu cổ) phải điều trị và tái khám định kỳ; tai nạn gây ra

cho bị hại chết là ngoài ý muốn của bị cáo, ... do đó kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo [Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H](#) và đại diện hợp pháp của bị hại còn trong thời hạn luật định; nội dung đơn kháng cáo hợp lệ, phù hợp với quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo [H](#) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 18/11/2024, bị cáo không có Giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70K1-641.81 lưu thông trên [đường T từ hướng thị trấn T, huyện T về hướng xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh](#); khi đến đoạn đường thuộc [ấp T, xã T](#) do thiếu quan sát phía trước nên xe của bị cáo điều khiển đung vào phía sau đuôi xe đạp do bà [Trần Thị N](#) điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Tai nạn xảy ra làm bà [N](#) bị thương, được đưa đi cấp cứu, sau đó thì tử vong cùng ngày do chấn thương sọ não.

Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo [Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H](#) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, vi phạm khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ, làm chết 01 người, lỗi thuộc về bị cáo. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo [Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H](#) và đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4.1] Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo [H](#) không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 126.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông, bà nội ruột và cha là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương;

gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[4.2] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đại diện hợp pháp có đơn bãi nại; tại cấp phúc thẩm bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước và quy định của địa phương, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời cũng không ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Từ những phân tích trên, chấp nhận kháng cáo của bị cáo H và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện sát, sửa bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H và đại diện hợp pháp của bị hại;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Xử phạt bị cáo Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời gian thử thách là **03 (ba)** năm; thời hạn được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 05/6/2025).

1.2. Giao bị cáo Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh trong việc giám sát giáo dục người bị kết án.

1.3. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

1.4. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đỗ Trần Ngọc Quỳnh H không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án

./.

Nơi nhận:

- VKSNG tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KT,TT&THA TAND tỉnh;
- TAND huyện Tân Châu;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- Phòng LLTP. STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an Tây Ninh;
- CQTHAHS CA tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Ngẫu